

Quỹ ETF IPAAM VN100

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

THE SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

Independence - Freedom – Happiness

Số/No: 2023614 /TB-FUEIP100

Hà Nội 14/06/2023

/As at 14-Jun-23

**THÔNG BÁO DANH MỤC CHỨNG KHOÁN CƠ CẤU GÓP VỐN
ĐỂ HOÁN ĐỔI LẤY MỘT LÔ CHỨNG CHỈ QUỸ ETF
BASKET OF COMPONENT SECURITIES TO EXCHANGE**

Kính gửi:

- Sở giao dịch Chứng khoán TP. HCM/ Ho Chi Minh Stock Exchange
- Trung tâm Lưu ký Chứng khoán Việt Nam/ Vietnam Securities Depository
- Các Thành Viên Lập Quỹ, Nhà đầu tư/ Authorised Participants and Investors

1. Tên CTQLQ/Fund management Company:

Công ty TNHH Một Thành Viên Quản lý Quỹ đầu tư chứng khoán I.P.A

/ I.P.A Securities Investment Fund Management Limited Company

2. Tên Ngân hàng giám sát/ Supervisory Bank : Ngân hàng Vietcombank

3. Mã chứng khoán/ Securities code : FUEIP100

4. Tên quỹ ETF/ ETF name : Quỹ ETF IPAAM VN100

5. Địa chỉ trụ sở chính/ Main office address : Số 1 Nguyễn Thượng Hiền, quận Hai Bà Trưng, Hà Nội.

6. Ngày giao dịch hoán đổi/Exchange Date :

15/06/2023

7. Đơn vị tính/Unit : 1 lô ETF = 100.000 Chứng chỉ quỹ ETF/ 1 Creation Unit = 100.000 ETF shares.

Danh mục và tỷ lệ chứng khoán cơ cấu hoán đổi 1 lô ETF/

Component and weight of securities to exchange for an ETF Creation Unit as follow:

STT	Mã chứng khoán	Số lượng	Tỷ lệ % trong danh mục
No	Securities code	Quantity	Weight
I.	Chứng khoán/Stock		
1	VPB	2,400	6.13%
2	FPT	500	5.45%
3	HPG	1,600	4.78%
4	TCB	1,100	4.64%
5	ACB	1,600	4.48%
6	VIC	600	4.18%
7	VCB	300	3.98%
8	VHM	500	3.69%
9	VNM	400	3.47%
10	STB	900	3.24%
11	SSB	800	3.26%
12	MBB	1,200	3.07%
13	MSN	300	3.03%
14	MWG	500	2.72%
15	HDB	900	2.17%
16	SAB	100	2.10%
17	EIB	700	1.91%
18	SHB	1,200	1.95%
19	VRE	500	1.76%
20	TPB	700	1.64%
21	SSI	500	1.64%

22	MSB	900	1.50%
23	VIB	500	1.51%
24	CTG	400	1.49%
25	LPB	700	1.34%
26	VJC	100	1.26%
27	GAS	100	1.22%
28	VND	500	1.21%
29	KBC	300	1.08%
30	NVL	500	0.98%
31	OCB	400	0.96%
32	PNJ	100	0.94%
33	VCI	200	0.89%
34	KDC	100	0.84%
35	REE	100	0.81%
36	DGC	100	0.80%
37	VHC	100	0.79%
38	FRT	100	0.80%
39	KDH	200	0.80%
40	GEX	300	0.73%
41	VPI	100	0.70%
42	HSG	300	0.65%
43	GMD	100	0.65%
44	BVH	100	0.58%
45	BID	100	0.57%
46	DIG	200	0.53%
47	POW	300	0.53%
48	DGW	100	0.52%
49	HDG	100	0.49%
50	PLX	100	0.49%
51	NLG	100	0.44%
52	DPM	100	0.43%
53	NT2	100	0.41%
54	PC1	100	0.36%
55	HCM	100	0.34%
56	PVD	100	0.30%
57	VCG	100	0.26%
58	PVT	100	0.27%
59	DBC	100	0.25%
60	PAN	100	0.24%
61	GVR	100	0.23%
62	PDR	100	0.22%
63	CII	100	0.22%
64	NKG	100	0.22%

01027
 CỘ
 MỘT T
 JÀN LY
 CHỨ
 I
 BA TR

65	SBT	100	0.22%
66	DXG	100	0.19%
67	HHV	100	0.18%
68	TCH	100	0.12%
69	SCR	100	0.10%
70	SAM	100	0.09%
II.	Tiền/Cash (VND)	6,483,051	

Chênh lệch giữa giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu và giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF hoá đổi/

Difference between the value of securities basket and the offering price of an ETF creation Unit as follow:

Giá trị danh mục chứng khoán cơ cấu/Value of component securities basket : (VND)	772,928,000
Giá trị lô chứng chỉ quỹ ETF/ Value per ETF creation unit : (VND)	779,411,051
Giá trị chênh lệch/Cash component : (VND)	6,483,051

Phương án xử lý đối với giá trị chênh lệch/ Plan to reduce the difference:

- Đối với nhà đầu tư mua chứng chỉ quỹ ETF/For Creation Order:

Nộp tiền bằng giá trị chênh lệch/ Transfer the difference in to the Fund's Account.

- Đối với nhà đầu tư bán chứng chỉ quỹ ETF/For Redemption Order:

Nhận tiền bằng giá trị chênh lệch trừ đi thuế, phí mua lại/ Receive the difference from the Fund after subtracting tax and redemption fee.

Các trường hợp chứng khoán cơ cấu được thay thế bằng tiền (nếu có)/ In case, component securities can be replaced by cash (if any)

STT	Mã chứng khoán	Tiền thay thế tương ứng 1 cổ phiếu	Đối tượng áp dụng	Lý do
No.	Securities code	Substitution cash per share VND	Applied to	Reason
1	ACB	21,650	Nhà đầu tư nước ngoài/AP nước ngoài Foreign Investor/Foreign AP	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/The stock reaches foreign ownership limit
2	BID	44,000	BSC	Hạn chế đầu tư cổ phiếu công ty mẹ theo quy định khoản 4(a) điều 28 thông tư 121/2020/TT-BTC BVSC: Restriction of ownership by Circular
3	FPT	84,200	Nhà đầu tư nước ngoài/AP nước ngoài Foreign Investor/Foreign AP	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/The stock reaches foreign ownership limit
4	GMD	50,500	Nhà đầu tư nước ngoài/AP nước ngoài Foreign Investor/Foreign AP	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/The stock reaches foreign ownership limit
5	MBB	19,750	Nhà đầu tư nước ngoài/AP nước ngoài Foreign Investor/Foreign AP	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/The stock reaches foreign ownership limit
6	MWG	42,050	Nhà đầu tư nước ngoài/AP nước ngoài Foreign Investor/Foreign AP	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/The stock reaches foreign ownership limit
7	PNJ	72,800	Nhà đầu tư nước ngoài/AP nước ngoài Foreign Investor/Foreign AP	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/The stock reaches foreign ownership limit
8	REE	62,300	Nhà đầu tư nước ngoài/AP nước ngoài Foreign Investor/Foreign AP	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/The stock reaches foreign ownership limit
9	TCB	32,600	Nhà đầu tư nước ngoài/AP nước ngoài Foreign Investor/Foreign AP	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/The stock reaches foreign ownership limit
10	TPB	18,150	Nhà đầu tư nước ngoài/AP nước ngoài Foreign Investor/Foreign AP	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/The stock reaches foreign ownership limit
11	VPB	19,750	Nhà đầu tư nước ngoài/AP nước ngoài Foreign Investor/Foreign AP	Do cổ phiếu đã đạt tỷ lệ sở hữu nước ngoài tối đa/The stock reaches foreign ownership limit
12	VND	18,700	VND	Cổ phiếu Quỹ chưa đăng ký giao dịch/ Treasury stock not yet registered for trading

Thông tin đã được công bố trên trang thông tin điện tử của Công ty/Quỹ tại đường dẫn: <https://ipaam.com.vn/vi/home/>

This information was disclosed on Company/Funds Portal at: <https://ipaam.com.vn/vi/home/>

178 - C
 TY
 H
 NH VIÊN
 Y ĐÀU
 KHOẢN
 A
 G - TP

Đại diện tổ chức/Organization Representative
Người được ủy quyền công bố thông tin/Persons Authorized to Disclose Information
(Ký, ghi rõ họ tên, đóng dấu - nếu có)/ (Signature, full name and seal - if any)



Tổng giám đốc
Nguyễn Hồ Nga

